

Bản án số: 26/2022/HS-ST  
Ngày 11/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Xuân

Ông Nguyễn Bình Thái

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Cương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST ngày 09/12/2021 đối với bị cáo:

**Lang Văn T, sinh năm 1999**

Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lang Văn T, sinh năm 1973 và bà Ngân Thị D, sinh năm 1979; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2021 đến ngày 19/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Hoàng Bá T, sinh năm 1994. Vắng mặt.

HKTT: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện tạm trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lang Văn T, sinh năm 1999 và Hoàng Bá T, sinh năm 1994 là bạn bè và cùng hộ khẩu thường trú ở Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Từ tháng 6/2021, T và T cùng thuê trọ tại phòng trọ số 3 tầng 2, khu nhà trọ của gia đình chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1973 ở thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 08 giờ ngày 11/10/2021, sau khi hết giờ làm T về phòng trọ thì thấy Thoả đang ngủ. Một lúc sau, T cũng lên giường ngủ cùng. Khi ngủ, T để chiếc ví da màu đen của mình, bên trong ví có 42.000.000 đồng trong túi quần dài đang mặc. Trong lúc ngủ, chiếc ví da của T bị rơi ra giường. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T ngủ dậy thấy chiếc ví của T bị rơi ra giường, T thì vẫn đang ngủ. T cầm ví nên thấy bên trong nhiều tiền. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Thoả đã nảy ý trộm cắp. T liền cầm chiếc ví của T đút vào trong túi quần đùi bên phải đang mặc, đi ra ngoài lên khu vực cầu thang giữa tầng 3 và tầng mái tum của khu trọ, giấu chiếc ví vào khe hở phía dưới tấm tôn ốp ở tường gần lan can. Sau đó, Thoả quay lại vào phòng nằm trên giường xem điện thoại. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T thức dậy, sờ túi quần không thấy ví tiền của mình đâu tìm quanh phòng cũng không thấy. T hỏi Thoả có nhìn thấy ví tiền của mình không thì T nói không. Để T không nghi ngờ, Thoả cũng vờ đi tìm chiếc ví cùng T. T tìm không thấy ví tiền nên báo cho chị Anh (chủ nhà trọ) biết, rồi cùng T đến Cơ quan Công an trình báo về việc bị mất tài sản. Sau khi T báo bị mất tài sản, gia đình bà Anh đã xem lại camera của gia đình, thấy không có người lạ vào phòng của T từ khi T đi làm về cho đến khi bị mất tài sản nên mọi người trong khu trọ nghĩ chiếc ví vẫn còn trong khu trọ nên đã tổ chức đi tìm giúp T. Sau đó, anh Nguyễn Văn Sang, sinh năm 2001 ở Tân Diên - Đồng Văn - Tân Kỳ - Nghệ An (hiện đang trọ cùng khu trọ với T) đã tìm thấy chiếc ví của anh T tại vị trí mà T đã cất giấu. Anh Sang đã báo cho anh T và mọi người biết. Sang cùng mọi người có mở ví của anh T ra kiểm tra thì thấy có: 42.000.000 đồng (gồm 83 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng); 01 thẻ căn cước công dân số 038094007845; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310185015493; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 9704365520871516013 đều mang tên Hoàng Bá T. Sau đó, anh Sang đã giao nộp chiếc ví da, toàn bộ số tiền và giấy tờ nêu trên của anh T cho Cơ quan Công an để giải quyết theo quy định của pháp luật. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/10/2021, T đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 77 ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 01 chiếc ví giả da nam màu đen có kích thước (8x20)cm. Có giá trị còn lại là 20.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền và giá trị tài sản T trộm cắp là 42.020.000 đồng.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Lang Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại là anh Hoàng Bá T vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra anh T trình bày: Ngày 11/10/2021 tại phòng trọ sau khi ngủ dậy anh phát hiện bị mất chiếc ví bên trong có số tiền 42.000.000 đồng và toàn bộ giấy tờ. Toàn bộ tài sản bị mất anh đã nhận lại và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Anh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 29/11/2021. Trong phần luận tội đã phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lang Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lang Văn T từ 20 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lang Văn T cho UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo người dân tộc thuộc vùng kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Không

Bị cáo sau khi nghe luận tội của Đại diện Viện kiểm sát thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo Lang Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản. Có căn cứ để xác định: Khoảng hơn 12 giờ ngày 11/10/2021, tại phòng trọ của Lang Văn T thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Do không có tiền chi tiêu nên T đã trộm cắp của anh Hoàng Bá T là bạn ở cùng phòng trọ 01 chiếc ví da màu đen, trị giá 20.000 đồng và số tiền 42.000.000 đồng để bên trong ví. Tổng giá trị tài sản T đã trộm cắp là 42.020.000 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Lang Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà ngày hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo tự ra đầu thú và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thuộc vùng kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Bá T đã nhận lại chiếc ví da, số tiền 42.000.000 đồng; 01 thẻ căn cước công dân số 038094007845; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310185015493; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank số 9704365520871516013 đều mang tên Hoàng Bá T; anh T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lang Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Lang Văn T 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lang Văn T cho UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu án văn, hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Phong**